

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 22 /2021/NQ-HĐND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày 19 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục
mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 23**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Xét Tờ trình số 1781/TTr-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ
phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số
49/BC-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ
họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; cơ sở giáo dục mầm non ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, xã thuộc vùng khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định, có cha hoặc mẹ hoặc người

chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

2. Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp bảo đảm những điều kiện sau:

- a) Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định.
- b) Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục.
- c) Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

3. Giáo viên mầm non (bao gồm cả hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chủ nhóm, tổ trưởng chuyên môn) đang làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định.

4. Cơ sở giáo dục mầm non công lập ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, xã thuộc vùng khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em.

5. Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng, tính theo số tháng học thực tế, không quá 9 tháng/năm học đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Hỗ trợ 800.000 đồng/tháng, tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

3. Hỗ trợ tài liệu và chi phí tập huấn khi tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đối với đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này. Mức hỗ trợ của ngân sách thực hiện theo mức hỗ trợ đối với giáo viên công lập có cùng trình độ tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

4. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này: Hỗ trợ 2.980.000 đồng/tháng/45 trẻ em (trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 2.400.000 đồng/tháng/45 trẻ, Ngân sách tỉnh hỗ trợ 580.000 đồng/tháng/45 trẻ). Số dư từ 20 trẻ em trở lên được tính thêm một lần mức hỗ trợ, mỗi cơ sở giáo dục mầm non được hỗ trợ không quá 5 lần/tháng, nhưng không quá 9 tháng/năm học (tính theo số tháng tổ chức nấu ăn thực tế).

5. Đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 2, Nghị quyết này: Hỗ trợ kinh phí mua sắm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ và cơ sở vật chất cho cơ sở giáo dục mầm non, hỗ trợ 01 lần với các mức như sau:

a) Cơ sở giáo dục mầm non có quy mô dưới 04 nhóm, lớp: Hỗ trợ 20.000.000 đồng/cơ sở.

b) Cơ sở giáo dục mầm non có quy mô từ 04 - 07 nhóm, lớp: Hỗ trợ 30.000.000 đồng/cơ sở.

c) Cơ sở giáo dục mầm non có quy mô từ 08 - 11 nhóm, lớp: Hỗ trợ 40.000.000 đồng/cơ sở.

d) Cơ sở giáo dục mầm non có quy mô từ 12 nhóm, lớp trở lên: Hỗ trợ 50.000.000 đồng/cơ sở.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

1. Ngân sách Trung ương: Khoảng 3,4 tỷ đồng/năm.

2. Ngân sách tỉnh: Khoảng 07 tỷ đồng/năm. Từ năm thứ hai trở đi: Khoảng 5,5 tỷ đồng/năm.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai việc thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Các nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2021.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, thông qua tại kỳ họp thứ 23 ngày 19 tháng 4 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: PVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường

